TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2018/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 13 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2018/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông **Nguyễn Văn N** – Sinh năm 1970.

Địa chỉ: Tổ 28 Quang Thành, phường H, quận L, thành phố Đ.

- Bà **Ngô Thị T1** – Sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ 28 Quang Thành, phường H, quận L, thành phố Đ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn N và bà Ngô Thị T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***- Về quan hệ hôn nhân*:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn N và bà Ngô Thị T1.

***- Về con chung*:** Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Nguyễn Văn N và bà Ngô Thị T về việc nuôi con chung như sau:

Bà Thuận trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Hương T2 – Sinh ngày 05/12/2004 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành, 18 tuổi. Ông N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành, 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung kể từ tháng 3/2018 và vào ngày 10 hàng tháng.

Đối với con chung Nguyễn Thành T3 – Sinh ngày 25/6/1998 đã đến tuổi

trưởng thành nên không đề cập.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn N, bà Ngô Thị T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn N, bà Ngô Thị T1 xác định không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ-ST 300.000 đồng, ông Nguyễn Văn N, bà Ngô Thị T1 tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí HNGĐ-ST 300.000 đồng mà ông N, bà T1 đã nộp theo biên lai thu số 0000928 ngày 24/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng. Ông N, bà T1 đã nộp đủ tiền lệ phí.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. Liên Chiểu;
- Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;
- UBND P. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Trần Thị Kim Cúc